



GIẤY CHỨNG NHẬN ĐIỆN TỬ BẢO HIỂM XE Ô TÔ

PHẠM VI BẢO HIỂM	PHÍ BH (đồng)	VAT (đồng)
1. BH bắt buộc TNDŞ của chủ xe	794,000	79,400
Mức trách nhiệm về người: 150,000,000 đồng/người/vụ Mức trách nhiệm về tài sản: 100,000,000 đồng/vụ		
2. BH tự nguyện TNDŞ của chủ xe	431,818	43,182
Mức trách nhiệm về người: 50,000,000 đồng/người/vụ Mức trách nhiệm về tài sản: 50,000,000 đồng/vụ Tổng mức trách nhiệm tối đa: 1,000,000,000 đồng/vụ		
3. BH TNDŞ của chủ xe đối với hàng hóa	X	X
Mức trách nhiệm: X đồng/tấn Trọng tải: X tấn Tổng mức trách nhiệm: X đồng/vụ		
4. BH tai nạn lái phụ xe và NN trên xe	1,200,000	
Mức trách nhiệm: 150,000,000 đồng/người/vụ Số người tối đa: 08 người		
5. BH thiệt hại vật chất xe	4,558,423	455,842
Giá trị xe (theo kê khai): 214,284,799 đồng Giá trị bộ pin điện động cơ (xe ô tô điện): X đồng Số tiền bảo hiểm: 214,284,799 đồng		
Điều khoản bổ sung: 006, 007, 008		
Mức khấu trừ: 500,000 đồng/vụ tổn thất		
TỔNG PHÍ BH: 7,562,665 ĐỒNG		

Người thụ hưởng:

Địa chỉ:

Bảo hiểm PVI chỉ phát sinh trách nhiệm sau khi Chủ xe/ Bên mua bảo hiểm đã đóng phí bảo hiểm đầy đủ theo thỏa thuận và tuân thủ đúng các quy định trong Quy tắc Bảo hiểm tự nguyện xe ô tô của Bảo hiểm PVI (Quy tắc) có hiệu lực tại thời điểm cấp GCNBH. Quy tắc này được gửi kèm GCNBH và đồng thời đăng tải trên website <http://www.baohiempvi.com.vn>. Bằng việc đã chấp thuận nộp phí bảo hiểm, Chủ xe/ Bên mua bảo hiểm đã đọc, hiểu rõ và được tư vấn đầy đủ nội dung Quy tắc.

Số: 220065178

Tài tục (71852)

CHỦ XE: CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM - CÔNG TY TÀU DỊCH VỤ DẦU KHÍ
ĐỊA CHỈ: Số 73 Đường 30/4, Phường Thẳng Nhất, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

SỐ BIỂN KIỂM SOÁT: 72N-3108

SỐ KHUNG: 210611

SỐ MÁY: 339511

LOẠI XE: Innova G

HIỆU XE: TOYOTA

NĂM SẢN XUẤT: 2007

TRỌNG TẢI: kg

SỐ CHỖ NGỒI: 08 chỗ

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG: Xe chở người không KĐVT

THỜI HẠN BẢO HIỂM

Từ 00 giờ 00, ngày 26 tháng 03 năm 2022

Đến 23 giờ 59, ngày 25 tháng 03 năm 2023

Thời hạn thanh toán: ngày 24 tháng 04 năm 2022

NGƯỜI CẤP: Cán bộ



SĐT THÔNG BÁO TAI NẠN
1900 54 54 58

Cấp ngày 23 tháng 03 năm 2022



Đại diện bởi CÔNG TY BẢO HIỂM PVI VŨNG TÀU
Date: 2022.03.23 12:23:45 +07:00

Nguyễn Anh Tuấn

1. PHƯƠNG TIỆN (VEHICLE)

Biển đăng ký: 72N-3108 Số quản lý: 7201S-013151
(Registration Number) (Vehicle Inspection No.)

Loại phương tiện: (Type) ô tô con

Nhãn hiệu: (Mark) TOYOTA

Số loại: (Model code) INNOVA G

Số máy: (Engine Number) 1TR-6339511

Số khung: (Chassis Number) RL4XW43G-879210611

Năm, Nước sản xuất: 2007, Việt Nam Niên hạn SD:
(Manufactured Year and Country) (Lifetime limit to)

Kinh doanh vận tải (Commercial Use) - Cải tạo (Modification) X
(Valid until) 20/03/2023

2. THÔNG SỐ KỸ THUẬT (SPECIFICATIONS)

Công thức bánh xe: 4x2 Vết bánh xe: 1510/1510 (mm)
(Wheel Formula) (Wheel Tread)

Kích thước bao: (Overall Dimension) 4555 x 1770 x 1745 (mm)

Kích thước lòng thùng xe (Inside cargo container dimension)
(mm)

Chiều dài cơ sở: (Wheelbase) 2750 (mm)

Khối lượng bản thân: (Kerb mass) 1610 (kg)

Khối lượng hàng CC theo TK/CP TGGT: (kg)
(Design/Authorized pay load)

Khối lượng toàn bộ theo TK/CP TGGT: 2170/2170 (kg)
(Design/Authorized total mass)

Khối lượng kéo theo TK/CP TGGT: (kg)
(Design/Authorized towed mass)

Số người cho phép chở: 8 chỗ ngồi, 0 chỗ đứng, 0 chỗ nằm
(Permissible No. of Pers Carried: seat, stood place, laying place)

Loại nhiên liệu: (Type of Fuel Used) Xăng + CNG

Thể tích làm việc của động cơ: (Engine Displacement) 1998 (cm³)

Công suất lớn nhất/tốc độ quay: (Max. output/rpm) 90(kW)/5600vph

Số sê-ri: (No.) DA-2508097 877539491948

Số lượng lốp, cỡ lốp/trục (Number of tires; Tire size/axle)

1: 2; 205/65R15

2: 2; 205/65R15

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 21 tháng 9 năm 2022

Số phiếu kiểm định (Issued on: Day/Month/Year)

(Inspection Report No)

7201S-24314/22

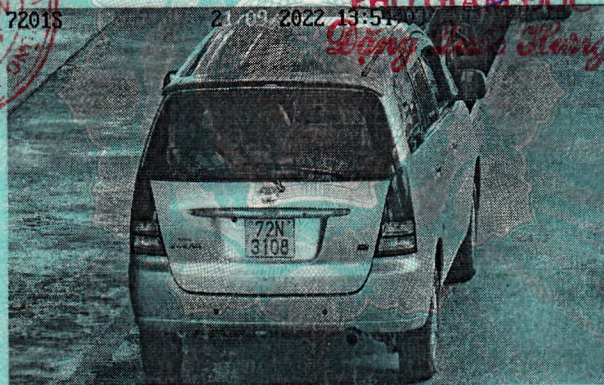
Có hiệu lực đến hết ngày

20/03/2023



ĐƠN VỊ KIỂM ĐỊNH
(INSPECTION CENTER)

PHÓ GIÁM ĐỐC
Đang Văn Hùng



Có lắp thiết bị giám sát hành trình (Equipped with Tachograph) -

Có lắp camera (Equipped with camera) -

Không cấp tem kiểm định (Inspection stamp was not issued) -

Ghi chú:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
'SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

CÔNG AN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
BA RIA-VUNG TAU PROVINCE'S PUBLIC SECURITY

PHÒNG CẢNH SÁT GIAO THÔNG
THE TRAFFIC POLICE DIVISION

ĐĂNG KÝ XE Ô TÔ

MOTOR VEHICLE REGISTRATION CERTIFICATE

Số (Number): 0002571

Mẫu 01B-ĐB BH theo QĐ
số 753/2005/QĐ-BCA(C11) ngày 15/6/2005 của BCA

Tên chủ xe (Owner's full name):

Số máy (Engine No):

CN CT CP DVKTDK XN TÀU DVD, KHÍ 1TR6339511

Địa chỉ (Address):

Số khung (Chassis No):

73 Đường 30/4, Thăng Nhất, VTàu 43G879210611

Nhãn hiệu (Brand): **TOYOTA**

Tên động cơ (B. of E.):

Loại xe (Type): **Ôtô con**

Dung tích (Capacity):

Màu sơn (Color): **Ghi-Bạc**

Công suất (Horsepower):

Năm sản xuất (Year of manufacture):

Tự trọng (Empty weight):

Kích thước bao: -Dài (Length): m; Rộng (Width): m; Cao (Height): m

Overall dimension

Tải trọng: Số chỗ ngồi (Sit): **08** đứng (Stand): nằm (Lie): Hàng hoá: kg

Gross weight: Seat capacity Goods:

Đăng ký xe có giá trị đến ngày tháng năm
Valid until date

Biển số đăng ký Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày (date) **01** tháng **03** năm **2007**
(No Plate) **72N-3108**

Đăng ký lần đầu ngày:
Date of first registration

28/02/2007



Thượng tá. Nguyễn Tiến Liêm